TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN P** T PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2022/HSST
Ngày: 21/01/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN P
Với Hội đồng xét xử sơ thẩm

- ***Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Trần Văn Thống.
- ***Các Hội thẩm nhân dân:*** 1. Ông Nghiêm Xuân Hoàng
  2. Bà Lê Thị Hải
- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thanh Hà – Thư ký Tòa án nhân dân quận P.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận P tham gia phiên tòa:*** Bà Tăng Thị Mỹ Ngọc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận P, số 34 Nguyễn Văn Trỗi, Phường 15, quận P, T phố Hồ Chí Minh tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 60/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2021/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Vũ Lê D, sinh ngày 10/6/1986 tại tỉnh Quảng Ninh; thường trú: Tổ B, Khu C, Phường T, T phố U, tỉnh Quảng Ninh; chỗ ở: Không nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn T (chết) và bà Trần Thị Hải; nhân thân: Ngày 30/9/2009, bị Tòa án nhân dân quận V, T phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội "Cướp giật tài sản". Ngày 14/01/2010, bị Tòa án nhân dân T phố Hồ Chí Minh xử phúc thẩm phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản"; tiền án: 3. Ngày 16/9/2014, bị Tòa án nhân dân T phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; ngày 22/12/2015, bị Tòa án nhân dân T phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 36 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; ngày 27/11/2018 bị Tòa án nhân dân T phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 15/6/2021, tạm giam từ ngày 22/6/2021 tại Nhà tạm giữ Công an quận P. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Bùi Thanh H, sinh năm 1987
Địa chỉ:Đường Đ, Phường L, Quận Y, T phố Hồ Chí Minh.
(Vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị D, sinh năm 1961
Địa chỉ: Đường S , Phường V, quận P, T phố Hồ Chí Minh.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 00 phút, ngày 14/6/2021, Vũ Lê D đi bộ ngang qua nhà số Đường S, Phường V, quận P thì nhìn thấy trước nhà có dựng 01 xe mô tô Yamaha Sirius màu đỏ đen biển số 59E1-670.07 (dựng trên lề đường, đầu xe hướng vào trong nhà để bên cạnh xào phơi quần áo và tủ lạnh) không có người trông coi nên nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe để bán kiếm tiền tiêu xài. Lúc này, D đi lại thì nhìn thấy xe biển số 59E1-670.07 có cắm sẵn chìa khóa, nên dùng tay phải mở khóa xe thấy đèn sáng D liền tắt chìa khóa rồi đi bộ ra gần đó đứng để quan sát thấy không ai để ý, D đi đến dời xào phơi quần áo qua một bên rồi đẩy lùi xe xuống đường thì bị ông Bùi Thanh H và Phạm Khương D (quan sát camera trong nhà thấy D lấy trộm) phát hiện chạy ra truy hô, lúc này D bỏ chạy bộ được khoảng 100m, được sự hỗ trợ của người dân và lực lượng tuần tra Công an Phường 2, quận P bắt giữ được D đưa về Công an Phường 2, quận P tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận P, Vũ Lê D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên. Lời khai của Vũ Lê D là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan điều tra thu thập được (các bút lục từ số 69-77, 173-175).

Kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của Ủy ban nhân dân quận P ngày 17/6/2021: 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen biển số 59E1-670.07 đã qua sử dụng trị giá 12.000.000 đồng.

Theo bản cáo trạng số 01/CT-VKS.PN ngày 15/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận P đã truy tố bị cáo Vũ Lê D về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát và bị cáo.

Sau khi phát biểu ý kiến kết luận về vụ án, phân tích đánh giá các chứng cứ, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản" và áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017 tuyên mức án đối với bị cáo Vũ Lê D từ 03 năm đến 04 năm tù; trả lại chiếc điện thoại, áo sơ mi, nón cho bị cáo, miễn phạt tiền bị cáo, lưu USB ghi hình phạm tội của bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo Vũ Lê D: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình; kính mong Hội đồng xét xử xem xét, khoan hồng và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Vũ Lê D tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung bản cáo trạng truy tố và phù hợp với lời khai của bị hại. Vụ án còn được chứng minh qua hoạt đồng điều tra như biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung, biên bản bắt người, thu giữ vật chứng, kết quả định giá … cùng các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

[2] Bị cáo khai nhận: Vào khoảng 23 giờ 00 phút, ngày 14/6/2021, bị cáo đi bộ ngang qua nhà đường S, phường V, quận P thì nhìn thấy trước nhà có dựng 01 xe mô tô Yamaha Sirius màu đỏ đen biển số 59E1-670.07 (dựng trên lề đường, đầu xe hướng vào trong nhà để bên cạnh xào phơi quần áo và tủ lạnh) không có người trông coi nên nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe để bán kiếm tiền tiêu xài. Lúc này, bị cáo đi lại thì nhìn thấy xe biển số 59E1-670.07 có cắm sẵn chìa khóa, nên dùng tay phải mở khóa xe thấy đèn sáng bị cáo liền tắt chìa khóa rồi đi bộ ra gần đó đứng để quan sát thấy không ai để ý, bị cáo đi đến dời xào phơi quần áo qua một bên rồi đẩy lùi xe xuống đường thì bị ông Bùi Thanh H và Phạm Khương D (quan sát camera trong nhà thấy D lấy trộm) phát hiện chạy ra truy hô, lúc này bị cáo bỏ chạy bộ được khoảng 100m, thì bị bắt giữ đưa về Công an Phường 2, quận P tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt:

Với những tình tiết được chứng minh như trên đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Vũ Lê D đã phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 nên bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận P đã truy tố bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo Vũ Lê D tính đến ngày phạm tội có nhân thân xấu, có 03 tiền án chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội đây là tình tiết tái phạm nguy hiểm. Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay cũng như tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã tỏ thái độ T khẩn khai báo. Hội đồng xét xử nghĩ có chiếu cố giảm nhẹ một phần khi quyết định hình phạt đối với bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là thỏa đáng.

[5] Tội phạm của bị cáo thực hiện là nguy hại cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất an ninh trật tự xã hội. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhưng do tính tư lợi, tham lam, lười biếng lao động nên bị cáo đã phạm tội. Do đó, khi lượng hình cần có hình phạt nghiêm, buộc bị cáo tiếp tục chấp hành hình

phạt tù có thời hạn mới đủ sức răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong tình hình phạm tội về cướp giật và trộm cắp tài sản ngày càng gia tăng.

[7] Về vật chứng vụ án:

- 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha loại Sirius màu đỏ đen biển số 59E1-670.07 do bà Trần Thị Dung đứng tên chủ sở hữu. Cơ quan điều tra đã thu hồi trả lại cho bà Trần Thị Dung (bút lục từ số 121 đến 124).

- 01 (một) USB màu đen ghi lại hình ảnh bị cáo D trộm cắp chiếc xe mô tô biển số 59E1-670.07.

- 01 (một) áo sơ mi tay dài màu đen, 01 (một) nón lưỡi trai màu đen của bị cáo D.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh của bị cáo sử dụng vào việc cá nhân.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa hôm nay, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt. Qua xem xét hồ sơ xét thấy chủ sở hữu đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Ở dạng tội phạm này, ngoài hình phạt tù bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn không có khả năng nộp phạt nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Vũ Lê D phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ vào các Điều 455, Điều 456, Điều 463 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Vũ Lê D 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/6/2021.

Miễn hình phạt tiền đối với bị cáo Vũ Lê D.

Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Lưu hồ sơ 01 (một) USB màu đen ghi lại hình ảnh bị cáo D trộm cắp chiếc xe mô tô biển số 59E1-670.07.

- Trả lại bị cáo 01 (một) áo sơ mi tay dài màu đen, 01 (một) nón lưỡi trai màu đen của bị cáo D.

- Trả lại bị cáo 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh của bị cáo sử dụng vào việc cá nhân.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/01/2022)

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo chịu 200.000 đồng *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 *(mười lăm)* ngày kể từ ngày nhận toàn sao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần VănThống

Nơi nhận:
- TAND T phố Hồ Chí Minh;
- Công an quận P;
- VKSND quận P;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Chi cục THADS quận P;
- Sở tư pháp Tp. HCM;
- Công an PC53;
- Lưu HS.